UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ TÀI CHÍNH

Số: /TTr-STC

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định *"Đối với HĐND cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn:...h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương"*.

Tại khoản 1 điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn y ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện quy định: *"1. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội*

đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư này."

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện khoản 1 điều 7 Thông tư số 35/2018/TT-BTC ngày 30/03/2018 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của hội đồng tư vấn Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên đã ban hành Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 27/9/2018 quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố; Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) đã ban hành Nghị quyết 09/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 về việc áp dụng và bãi bỏ các Nghị quyết quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính do Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên (trước đây) ban hành trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thống nhất áp dụng Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Hiện nay, tổ chức chính quyền địa phương được thực hiện theo mô hình hai cấp, không còn tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện. Do đó, một số nội dung quy định tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, nhất là mức chi áp dụng đối với cấp huyện, không còn phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện nay. Đồng thời, cần rà soát, cập nhật các quy định về đối tượng, nội dung chi, nguồn kinh phí và trách nhiệm tổ chức thực hiện cho phù hợp với quy định hiện hành.

Vì vậy, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân tỉnh để bãi bỏ Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND là cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất cho việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích xây dựng văn bản

Quy định thống nhất nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk bảo đảm phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và làm căn cứ bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí. Bãi bỏ Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Bảo đảm đúng thẩm quyền, thống nhất với pháp luật về ngân sách nhà nước và Thông tư số 35/2018/TT-BTC. Giữ nguyên mức chi cấp tỉnh; kế thừa mức chi cấp huyện đối với cấp xã tại dự thảo Nghị quyết. Việc thực hiện phải phù hợp nhiệm vụ, dự toán được giao và khả năng cân đối ngân sách; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; các khoản chi theo chế độ công tác phí, hội nghị tiếp tục áp dụng nghị quyết hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Phân công xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số ..../TTr-STP ngày ..., UBND tỉnh có Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .... trình Thường trực HĐND tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận tại Quyết định số .../QĐ-HĐND ngày .... về việc ban hành Danh mục văn bản quy định chi tiết và nội dung giao quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Trên cơ sở chấp thuận của Thường trực HĐND, UBND tỉnh ban hành Công văn số ..../UBND-NC ngày ... giao Sở Tài chính chủ trì soạn thảo Nghị quyết.

2. Soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

a) Để kịp thời gian trình HĐND vào quý IV năm 2026, Sở Tài chính đã tổ chức xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết; tham mưu Công văn số …./STC-TCHCSN ngày 30/10/2026 gửi lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, đồng thời, đã đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử Sở Tài chính, để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị quyết.

b) Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Tài chính đã nhận được ... ý kiến của các sở, ngành; trong đó, ý kiến thống nhất là .... đơn vị, ý kiến tham gia góp ý là .... cơ quan, địa phương. Các ý kiến này đã được Sở Tài chính tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

3. Thẩm định dự thảo Nghị quyết

Sở Tư pháp đã tiến hành thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../.../2026, Sở Tài chính báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BC-STC ngày .../.../2026; đồng thời, đã chỉnh lý, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

1.2. Đối tượng áp dụng:

a) Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

b) Ban tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã được bố cục thành 05 Điều.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

a) Điều 1 quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

b) Điều 2 quy định về nội dung và mức chi

c) Điều 3 quy định về nguồn kinh phí thực hiện

d) Điều 4 quy định về tổ chức thực hiện

đ) Điều 5 quy định về điều khoản thi hành

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH:

VI. DỰ KIẾN KINH PHÍ, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

b) Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thời gian trình ban hành

Dự kiến trình tại Kỳ họp thứ 3 HĐND tỉnh khóa XI.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm hoạt động của Hội đồng tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tư vấn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định./.

(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết

số 14/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024; (4) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (5) Các ý kiến góp ý; (6) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết; (7) Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết; (8) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết).

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- VPUBND tỉnh (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCHCSN.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Thành